

Bản án số: 132/2022/HS-ST

Ngày: 07 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Bình An.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Minh

Bà Lê Thị Xuân Đào

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Như Ý - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:* Bà Huỳnh Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2022, đối với các bị cáo.

1. Lê Văn K, sinh ngày 15 tháng 7 năm 1995, nơi sinh; tỉnh A; giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: ấp P, xã T, huyện T, tỉnh A. Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T, sinh năm 1960 và bà Bùi Thị B (chết), bị cáo chưa có vợ và con. Tiền án; Tiền sự: không.

Bị cáo Lê Văn K đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Hòa, cho đến nay. (bị cáo có mặt).

2. Nguyễn Văn Hoàng A, sinh ngày 06 tháng 4 năm 1994, nơi sinh; tỉnh Đ; giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đ. Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1973 và bà Lê Thị Ngọc P, sinh năm 1976, bị cáo chưa có vợ và con. Tiền án; Tiền sự: không.

Bị cáo Nguyễn Văn Hoàng A đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Hòa, cho đến nay. (bị cáo có mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: anh Huỳnh Công T, anh Huỳnh Văn N, anh Trần Hà T (tất cả người làm chứng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Hoàng A và Lê Văn K cùng nhau thuê và ở chung phòng trọ số 2, nhà trọ biển hiệu T thuộc ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An do ông Trần Hà T, sinh năm 1985, nơi cư trú: số 65 đường H, phường 1, quận 10, Thành phố H làm chủ.

Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 27/6/2022, K rủ Hoàng A mua 500.000 đồng chất ma túy (dạng đá) về cùng nhau sử dụng. K và Hoàng A thỏa thuận mỗi người góp hùn 250.000 đồng để mua chất ma túy, nhưng do K không có tiền nên nói với Hoàng A ứng ra cho K mượn 250.000 đồng để mua chất ma túy thì được Hoàng A đồng ý. Sau đó, Hoàng A đi xe ôm đến khu vực cầu Bà Lát thuộc xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mua 500.000 đồng chất ma túy (dạng đá) từ một người thanh niên tên B (không xác định được nhân thân, lai lịch). Hoàng A cất giấu gói ma túy vừa mua được lòng bàn tay phải và đi xe ôm về lại phòng trọ số 02 nhà trọ T. Tại đây, Hoàng A bỏ gói nylon chứa chất ma túy vừa mua lên bàn trong phòng trọ. Đến khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày, K đi vào nhà vệ sinh lấy bộ dụng cụ để sử dụng chất ma túy (dạng đá) ra, Hoàng A lấy một ít chất ma túy từ gói ma túy vừa mua về cho vào dụng cụ sử dụng ma túy (dạng đá) để sử dụng. Khoảng 10 phút, Hoàng A và K sử dụng ma túy xong thì bị Công an xã Đức Hòa Đông kết hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An kiểm tra hành chính phòng trọ số 02. Lực lượng công an phát hiện đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn Hoàng A, Lê Văn K về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ vật chứng vụ án gồm:

- 01 gói nylon màu trắng hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy (dạng đá);

- 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng chất ma túy.

Kết quả kiểm tra nước tiểu của Lê Văn K và Nguyễn Văn Hoàng A dương tính với chất ma túy (Methamphetamine).

Tại Bản kết luận giám định số 576/KL-KTHS ngày 05/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An, kết luận:

“...Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 1,2404 gam, loại Methamphetamine.

Kèm theo kết luận giám định: 01 bản ảnh giám định gồm 09 ảnh được lưu tại Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Long An.

Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 1,0769 gam được đóng gói niêm phong số 576./.”

Tại bản cáo trạng số 111/CT-VKSDH ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố các bị cáo Lê Văn K và Nguyễn Văn Hoàng A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn K và Nguyễn Văn Hoàng A hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà các bị cáo gây ra, đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố các bị cáo Lê Văn K và Nguyễn Văn Hoàng A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” Đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Điều 17 Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Văn K mức hình phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam ngày 27 tháng 6 năm 2022.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Điều 17 Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Hoàng A mức hình phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam ngày 27 tháng 6 năm 2022.

Về xử lý tang vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 1,0769 gam, là ma túy, loại: Methamphetamine được đóng gói niêm phong số 576 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng chất ma túy.

Đối với người đàn ông tên B không rõ nhân thân, lai lịch, có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn Hoàng A, do không xác định được nhân thân, lai lịch, chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo Nguyễn Văn Hoàng A nên không có căn cứ xử lý, đề nghị không xem xét.

Đối với ông Trần Hà T cho Lê Văn K và Nguyễn Văn Hoàng A thuê phòng trọ số 02 nhưng xét về ý thức ông T không biết việc K và Hoàng A cất giấu chất ma túy trong phòng nên hành vi của ông T không cấu thành tội phạm có liên quan, đề nghị không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Lời khai nhận tội của các bị cáo Lê Văn K và Nguyễn Văn Hoàng A trước Tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang vào lúc 22 giờ 30 phút ngày 27 tháng 6 năm 2022, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, phù hợp với lời khai người làm chứng cùng với kết luận giám định số 576/2022/KLGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An và phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Thấy rằng: Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 27 tháng 6 năm 2022, tại phòng trọ số 2 nhà trọ biển hiệu T thuộc ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, do nghiện chất ma túy nên các bị cáo Lê Văn K và Nguyễn Văn Hoàng A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, có khối lượng 1,2404 gam, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang.

Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Lê Văn K và Nguyễn Văn Hoàng A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố các bị cáo Lê Văn K và Nguyễn Văn Hoàng A với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma

túy, gây thiệt hại lớn về kinh tế, gây tổn hại sức khỏe con người, làm suy thoái nòi giống, gây mất trật tự xã hội.

Khi thực hiện hành vi, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hậu quả nghiêm trọng của ma túy đối với xã hội và bản thân các bị cáo, các bị cáo biết rõ ma túy là một trong những nguyên nhân của nhiều tội phạm khác, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, bị nghiêm cấm vận chuyển, mua bán, tàng trữ dưới bất kỳ hình thức nào nhưng các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, do đó cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong vụ án này các bị cáo thực hiện tội phạm không có sự câu kết chặt chẽ với nhau, trong đó bị cáo Lê Văn K thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người rủ rê và trực tiếp thực hiện tội phạm cùng bị cáo Nguyễn Văn Hoàng A.

[4]. Xét về nhân thân: Bị cáo Lê Văn K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lê Văn K không có tiền án, tiền sự trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên khi áp dụng hình phạt cho bị cáo có xem xét giảm nhẹ một phần.

[5]. Xét về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn Hoàng A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Văn Hoàng A không có tiền án, tiền sự trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên khi áp dụng hình phạt cho bị cáo có xem xét giảm nhẹ một phần.

Từ phân tích [3] và [4], xét theo lời đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng hình phạt tù có thời hạn và mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6]. Về xử lý tang vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 1,0769 gam, là ma túy, loại: Methamphetamine được đóng gói niêm phong số 756 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng chất ma túy. Đây là tang vật của vụ án, nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên B không rõ nhân thân, lai lịch, có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn Hoàng A, do không xác định được nhân thân, lai lịch, chỉ có lời khai duy nhất của bị can Nguyễn Văn Hoàng A nên không có căn cứ xử lý, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ông Trần Hà T cho Lê Văn K và Nguyễn Văn Hoàng A thuê phòng trọ số 02 nhưng xét về ý thức ông T không biết việc K và Hoàng A cất giấu chất ma túy trong phòng nên hành vi của ông T không cấu thành tội phạm có liên quan, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Các bị cáo Lê Văn K và Nguyễn Văn Hoàng A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lê Văn K và Nguyễn Văn Hoàng A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Điều 17 Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn K 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2022.

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự : Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Văn K 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 07 tháng 11 năm 2022), để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Điều 17 Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Hoàng A 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2022.

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự : Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn Hoàng A 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 07 tháng 11 năm 2022), để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý tang vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 1,0769 gam, là ma túy, loại: Methamphetamine được đóng gói niêm phong số 576; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng chất ma túy.

Tang vật trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 01 - 03/10/2022 ngày 03 tháng 10 năm 2022.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lê Văn K và Nguyễn Văn Hoàng A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo được quyền kháng cáo để xin xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh An Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- Công an huyện Đức Hòa;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Hòa.
- Chi cục THA dân sự huyện Đức Hòa;
- Người tham gia tố tụng; bị cáo, người liên quan đến vụ án.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký
Đỗ Bình An

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Hoàng – Nguyễn Văn Ghên

Trần Thị Kim Thanh

